



Child Health Plus

Tóm tắt Tổng thể

AI HỘI ĐỦ ĐIỀU KIỆN?

TRẺ EM:

- Dưới 19 tuổi
- Cư dân Tiểu Bang New York
- Không hội đủ điều kiện đối với Medicaid
- Không được bảo hiểm bởi hãng bảo hiểm sức khỏe khác
- Không hội đủ điều kiện hoặc không đăng ký ghi danh được bao trả bảo hiểm sức khỏe thông qua một chương trình về quyền lợi y tế tiểu bang (NYSHIP)
- Trẻ em có thể hội đủ điều kiện cho dù tình trạng nhập cư là gì

NY State of Health tuân thủ tất cả các luật về quyền công dân hiện hành của Liên bang và các luật của tiểu bang, và không phân biệt đối xử dựa trên chủng tộc, màu da, quốc gia xuất xứ, niềm tin/tôn giáo giới tính, độ tuổi, tình trạng hôn nhân/gia đình, lý lịch tự pháp, (các) tiền án, nhận dạng giới tính, xu hướng tính dục, đặc điểm gen bẩm sinh, tình trạng phục vụ quân đội, trạng thái là nạn nhân của bạo lực gia đình và/hoặc sự trả thù.

NHỮNG GÌ ĐƯỢC BAO TRẢ?

- Thăm khám sức khỏe trẻ em
- Kiểm tra thể chất
- Tiêm chủng
- Chăm sóc nội trú trong bệnh viện
- Dịch vụ phòng thí nghiệm và chẩn đoán hình ảnh
- Dịch vụ Nha khoa và Thị giác
- Dịch vụ cấp cứu
- Vật lý trị liệu và hoạt động trị liệu ngắn hạn
- Thuốc theo toa và Thuốc không theo toa, nếu được chuyên gia được cấp phép yêu cầu
- Dịch vụ điều trị ngoại trú (hóa trị, chạy thận nhân tạo)
- Dịch vụ sức khỏe tâm thần nội trú và ngoại trú và rối loạn lạm dụng chất gây nghiện
- Dịch vụ Nghe và Nói

Đây không phải là danh sách bao gồm tất cả các quyền lợi được bảo hiểm. Quý vị nên liên hệ trực tiếp với chương trình sức khỏe của mình nếu có bất kỳ câu hỏi nào về các dịch vụ và quyền lợi được chi trả thông qua chương trình sức khỏe và nhà cung cấp của quý vị.

LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI:

nystateofhealth.ny.gov | 1-855-355-5777 hoặc TTY 1-800-662-1220

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM Child Health Plus CÓ CHI PHÍ NHƯ THẾ NÀO?

PHÍ BẢO HIỂM HÀNG THÁNG: Phí hàng tháng tùy theo mức thu nhập của hộ gia đình và số người trong gia đình.* Không có phí bảo hiểm hàng tháng đối với các hộ gia đình có mức thu nhập thấp hơn. Các gia đình có mức thu nhập cao hơn chi trả phí bảo hiểm hàng tháng, theo biểu dưới đây. Đối với các gia đình đồng thành viên, phí bảo hiểm hàng tháng được tính cho ba trẻ. Các gia đình có thu nhập trên diện hưởng trợ cấp có thể trả phí bảo hiểm đầy đủ mà chi phí này có thể thay đổi tùy theo chương trình bảo hiểm sức khỏe tham gia.

KHOẢN CHIA SẼ CHI PHÍ: Child Health Plus không có các khoản khấu trừ hàng năm và đồng thanh toán.

| Thu nhập Hàng năm Tối đa theo Số Người trong Gia đình | | | | Kh khoản Đóng góp của Gia đình Hàng tháng cho mỗi Trẻ (số trẻ quý vị trả tối đa là 3) |
|---|--------------|---------------|---------------|--|
| 1 | 2 | 3 | 4 | |
| \$34,743 | \$46,953 | \$59,163 | \$71,373 | \$0 |
| \$39,125 | \$52,875 | \$66,625 | \$80,375 | \$15 (tối đa \$45) |
| \$46,950 | \$63,450 | \$79,950 | \$96,450 | \$30 (tối đa \$90) |
| \$54,775 | \$74,025 | \$93,275 | \$112,525 | \$45 (tối đa \$135) |
| \$62,600 | \$84,600 | \$106,600 | \$128,600 | \$60 (tối đa \$180) |
| hơn \$62,600 | hơn \$84,600 | hơn \$106,600 | hơn \$128,600 | Phí bảo hiểm đầy đủ, thay đổi theo chương trình y tế (không áp dụng mức tối đa cho gia đình) |

*Dựa trên Mức Chuẩn Nghèo Liên bang (Federal Poverty Levels, FPL) 2025. Mức Thu nhập có thể được điều chỉnh từng năm dựa trên những thay đổi của FPL.